

hệ thống đường giao thông nội bộ, hệ thống thông tin liên lạc, phù hợp với quy hoạch trong khu vực.

**3. Chủ đầu tư:** Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

**4. Địa điểm và diện tích sử dụng:** trên khuôn viên đất do Trường Đại học Kinh tế quốc dân đang quản lý và sử dụng (14 ha) tại số 207 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; diện tích sử dụng đất của Nhà Trung tâm đào tạo khoảng 3,67 ha.

**5. Hình thức đầu tư:** xây dựng mới.

**6. Tổng mức vốn đầu tư và nguồn vốn:**

- Tổng mức vốn đầu tư: 518,1 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Xây lắp: 348,3 tỷ đồng.

+ Trang thiết bị: 75,1 tỷ đồng.

+ Giải phóng mặt bằng và kiến thiết cơ bản khác: 51,1 tỷ đồng.

+ Dự phòng: 43,6 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: ngân sách nhà nước, vốn tự huy động của nhà trường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**7. Thời gian thực hiện:** năm 2003 - đến hết năm 2006.

**8. Phương thức thực hiện dự án:** Theo Quy chế Quản lý đầu tư về xây dựng.

**9. Hình thức quản lý thực hiện dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

**Điều 2.** Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo chủ đầu tư hoàn chỉnh dự án theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 350/BKH-VPTĐ ngày 15 tháng 01 năm 2003 trong quá trình thiết kế kỹ thuật của dự án.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có trách

nhiệm phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và chủ đầu tư thực hiện công tác tái định cư và giải phóng mặt bằng phục vụ cho dự án.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng*

PHẠM GIA KHIÊM

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 125/QĐ-TTg ngày 28/01/2003 về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp giai đoạn 2003 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;*

*Căn cứ Chỉ thị số 01/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về*

tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ ý kiến kết luận của Thủ tướng Phan Văn Khải trong cuộc họp Thường trực Chính phủ ngày 22 tháng 01 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ Công nghiệp (các công văn: số 2692/CV-KHĐT-ĐMDN ngày 18 tháng 7 năm 2002, số 4543/CV-KHĐT và số 4560/CV-KHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2002, số 1248/CV-ĐMDN ngày 11 tháng 4 năm 2002, số 4233/CV-TCCB ngày 28 tháng 10 năm 2002, số 4894/CV-ĐMDN ngày 06 tháng 12 năm 2002, số 5177/CV-ĐMDN ngày 18 tháng 12 năm 2002, số 5183/CV-TCCB ngày 24 tháng 12 năm 2002, số 60/CV-KHĐT ngày 07 tháng 01 năm 2003), ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (các Công văn: số 5844/BKH-DN ngày 13 tháng 9 năm 2002, số 2821/BKH-DN ngày 08 tháng 5 năm 2002, số 7319/BKH-DN ngày 18 tháng 11 năm 2002), Tài chính (các Công văn: số 9670/TC-TCDN ngày 06 tháng 9 năm 2002, số 4598/TC-TCDN ngày 15 tháng 5 năm 2002, số 14254/TC-TCDN ngày 27 tháng 12 năm 2002), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 1255/BNN-VP ngày 09 tháng 5 năm 2002), Nội vụ (các Công văn: số 225/BNV-TCBC ngày 13 tháng 9 năm 2002, số 916/BNV-TCBC ngày 04 tháng 12 năm 2002) và Ban Kinh tế Trung ương (các Công văn: số 331/CN-KTTW ngày 23 tháng 8 năm 2002, số 187/KTTW ngày 16 tháng 5 năm 2002, số 478/CV-KTTW ngày 13 tháng 11 năm 2002),

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2005 như Phụ lục kèm theo.

#### Điều 2.

1. Tổ chức lại Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam thành 02 Tổng công ty nhà nước (Tổng công ty Bia Hà Nội và Tổng công ty Bia Sài Gòn).

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ Đề án tổ chức 02 Tổng công ty này.

2. Giải thể cơ quan các Tổng công ty: Da Giầy Việt Nam, Nhựa Việt Nam, Sành sứ thủy tinh công nghiệp và chuyển các doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập thuộc các Tổng công ty trên về trực thuộc Bộ Công nghiệp. Bộ Công nghiệp chỉ đạo các doanh nghiệp thành viên có đủ điều kiện phát triển trở thành Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, gắn liền với thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định việc giải thể cơ quan lãnh đạo Tổng công ty và phê duyệt phương án sắp xếp Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty theo Đề án sắp xếp, tổ chức lại Tổng công ty.

3. Sáp nhập Tổng công ty Đá quý và Vàng vào Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam.

Việc giải thể, sáp nhập, thành lập mới Tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Công nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới Tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 4.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công nghiệp trong việc thực hiện Đề án này.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Đề án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

### Phụ lục

#### DANH MỤC TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC VÀ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THUỘC BỘ CÔNG NGHIỆP THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI GIAI ĐOẠN 2003 - 2005

(ban hành kèm theo Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 28/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ).

#### I. Tổng công ty tiếp tục duy trì là Tổng công ty nhà nước:

*Các Tổng công ty 91 thuộc ngành công nghiệp:*

1. Tổng công ty Điện lực Việt Nam,
2. Tổng công ty Than Việt Nam,
3. Tổng công ty Thép Việt Nam,
4. Tổng công ty Hóa chất Việt Nam,
5. Tổng công ty Dệt - May Việt Nam,
6. Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam,
7. Tổng công ty Giấy Việt Nam.

*Các Tổng công ty 90 thuộc Bộ:*

8. Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp,
9. Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp,
10. Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện,
11. Tổng công ty Điện tử - tin học Việt Nam,
12. Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam,
13. Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam.

#### II. Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam tổ chức lại thành 02 Tổng công ty nhà nước:

1. Tổng công ty Bia - Hà Nội,
2. Tổng công ty Bia - Sài Gòn.

#### III. Giải thể cơ quan Tổng công ty:

1. Tổng công ty Nhựa Việt Nam,
2. Tổng công ty Da giấy Việt Nam,
3. Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp.

#### IV. Những doanh nghiệp mà Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ, chuyển sang loại hình Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên (36 doanh nghiệp):

*Thực hiện năm 2003 (17 doanh nghiệp):*

1. Công ty Cơ khí Hà Nội (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
2. Công ty Cơ khí Duyên Hải (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
3. Công ty Cơ khí và xây lắp công nghiệp (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
4. Công ty Cơ khí Quang Trung (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
5. Công ty Phụ tùng máy số 1 (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

6. Công ty Chế tạo Máy điện Việt Hưng (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

7. Công ty Điện tử Thủ Đức (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

8. Công ty Điện tử Bình Hòa (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

9. Công ty Điện tử Đống Đa (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

10. Công ty Bia Sài Gòn (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

11. Công ty Bia Hà Nội (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

12. Công ty Xây lắp điện 1 (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

13. Công ty Xây lắp hóa chất (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

14. Công ty Kim loại màu Thái Nguyên (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

15. Công ty Kim loại màu Nghệ Tĩnh (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

16. Công ty Phát triển khoáng sản 3 (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

17. Công ty Tư vấn đầu tư phát triển và xây dựng (thuộc Bộ Công nghiệp).

*Thực hiện năm 2004 (12 doanh nghiệp):*

18. Công ty Xuất nhập khẩu sản phẩm cơ khí (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),

19. Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

20. Công ty Máy kéo và máy nông nghiệp (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

21. Công ty Vật tư thiết bị toàn bộ (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

22. Công ty Thiết bị điện (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

23. Công ty Thiết bị đo điện (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

24. Công ty Công nghệ thông tin GenPacific (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

25. Công ty Rượu Hà Nội (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

26. Công ty Xây lắp điện 2 (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

27. Công ty Xây lắp điện 4 (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

28. Công ty Xuất nhập khẩu sành sứ, thủy tinh Việt Nam (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp),

29. Công ty Sắt Cao Bằng (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam).

*Thực hiện năm 2005 (7 doanh nghiệp):*

30. Công ty Diezel Sông Công (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

31. Công ty Chế tạo động cơ (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

32. Công ty Máy nông nghiệp miền Nam (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

33. Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

34. Công ty Chế tạo điện cơ Hà Nội (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

35. Công ty Rượu Bình Tây (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

36. Công ty Xây lắp hóa chất (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

**V. Doanh nghiệp nhà nước và bộ phận doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước giữ cổ phần chi phối (41 doanh nghiệp):**

*Thực hiện năm 2003 (25 doanh nghiệp):*

1. Công ty Chế tạo bơm (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
2. Công ty Dụng cụ cắt và đo lường cơ khí (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
3. Công ty Đá mài (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
4. Công ty A74 (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),
5. Công ty Máy tính Việt Nam 1 (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),
6. Công ty Điện tử Biên Hòa (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),
7. Công ty Điện tử Tân Bình (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),
8. Công ty Bia Thanh Hóa (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),
9. Công ty Xây dựng công nghiệp nhẹ số 1 (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),
10. Công ty Vật liệu xây dựng (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),
11. Công ty Kết cấu thép, cơ khí xây dựng (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),
12. Công ty Sữa Việt Nam (thuộc Bộ Công nghiệp),
13. Công ty Cơ khí Cổ Loa (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),
14. Công ty Điện tử Hải Phòng (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

15. Công ty Nước giải khát Chương Dương (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

16. Công ty Nhựa Bình Minh (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

17. Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

18. Công ty Bóng đèn phích nước Rạng Đông (thuộc Tổng công ty Sản phẩm thủy tinh công nghiệp),

19. Công ty Bóng đèn Điện Quang (thuộc Tổng công ty Sản phẩm thủy tinh công nghiệp),

20. Công ty Giấy Sài Gòn (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

21. Công ty Giấy Thăng Long (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

22. Công ty Giấy Phú Lâm (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

23. Công ty Bánh kẹo Hải Hà (thuộc Bộ Công nghiệp),

24. Công ty Kỹ nghệ thực phẩm Việt Nam (thuộc Bộ Công nghiệp),

25. Công ty Kinh doanh thiết bị công nghiệp (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),

*Thực hiện năm 2004 (13 doanh nghiệp):*

26. Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),

27. Công ty Xuất nhập khẩu điện tử (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

28. Công ty Xây lắp và vật liệu xây dựng số 5 (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

29. Công ty Lắp máy (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

30. Công ty Dầu thực vật, Hương liệu, Mỹ phẩm Việt Nam (thuộc Bộ Công nghiệp),

31. Công ty Phụ tùng máy số 2 (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

32. Công ty Chế tạo biến thế (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

33. Công ty Nhựa Hưng Yên (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

34. Công ty Sắt tráng men nhôm (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

35. Công ty Sứ Hải Dương (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp),

36. Công ty Giấy An Lạc (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

37. Công ty Xuất nhập khẩu Da giấy Sài Gòn (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

38. Công ty Chế tạo biến thế (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

*Thực hiện năm 2005 (3 doanh nghiệp):*

39. Công ty Nhựa Tân Tiến (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

40. Công ty Nhựa Rạng Đông (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

41. Công ty Da Sài Gòn (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam).

**VI. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, khi bán cổ phần lần đầu, Nhà nước giữ cổ phần thấp nhất là 51% (5 doanh nghiệp):**

*Thực hiện năm 2003 (4 doanh nghiệp):*

42. Công ty Khí cụ điện 1 (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

43. Công ty Thủy tinh Hưng Phú (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp),

44. Công ty Vật tư mỏ địa chất (Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

45. Công ty Giấy Yên Viên (Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

*Thực hiện năm 2004 (1 doanh nghiệp):*

46. Công ty Giấy Phương Đông (Tổng công ty Da giấy Việt Nam).

**VII. Doanh nghiệp nhà nước và bộ phận doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối (34 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp):**

*Thực hiện năm 2003 (23 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp):*

1. Công ty Máy và thiết bị hóa chất (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp),

2. Công ty Cơ khí chính xác số 1 (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

3. Công ty Đúc số 1 (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

4. Công ty Cơ khí Phổ Yên (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

5. Công ty Dịch vụ điện tử 2 (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

6. Công ty Thiết kế công nghiệp (thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam),

7. Công ty Da giấy Hà Nội (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

8. Công ty Giấy Hoàng Long (thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

9. Xí nghiệp In X15 (thuộc Viện Nghiên cứu Chiến lược chính sách công nghiệp),

10. Công ty Phát triển khoáng sản (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

11. Công ty Phát triển khoáng sản 4 (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

12. Công ty Phát triển khoáng sản 5 (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

13. Công ty Địa chất và khoáng sản (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

14. Công ty Phát triển khoáng sản 6 (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

15. Công ty Khoáng chất công nghiệp và cơ khí mỏ (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

16. Công ty Khoan và dịch vụ kỹ thuật mỏ (Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam),

17. Công ty Văn phòng phẩm Cửu Long (thuộc Tổng công ty Nhựa Việt Nam),

18. Chi nhánh Hải Phòng của Công ty Vật tư thiết bị toàn bộ (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

19. Xí nghiệp Vận tải, bộ phận doanh nghiệp của Công ty Vật tư thiết bị toàn bộ (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp),

20. Xưởng Đúc, bộ phận doanh nghiệp của Công ty Chế tạo thiết bị điện cơ Hà Nội (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

21. Phân xưởng BB và kho bãi, bộ phận doanh nghiệp của Công ty Rượu Bình Tây (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

22. Xí nghiệp Sứ Tiên Hải, bộ phận doanh nghiệp của Công ty Sứ Hải Dương (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp),

23. Xí nghiệp thủy tinh Tiên Hải, bộ phận doanh nghiệp của Công ty thủy tinh Phả Lại (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp).

*Thực hiện năm 2004 (11 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp):*

24. Công ty Tư vấn dịch vụ kỹ thuật điện (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

25. Công ty Điện tử công nghiệp (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam),

26. Công ty Thủy tinh Phả Lại (thuộc Tổng công ty Sành sứ thủy tinh công nghiệp),

27. Công ty Tư vấn thiết kế dịch vụ đầu tư (thuộc Bộ Công nghiệp),

28. Công ty Giấy Phúc Yên (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

29. Xí nghiệp Túi cấp Đà Nẵng (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

30. Xí nghiệp Dịch vụ (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

31. Xí nghiệp Thuộc da Vinh (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

32. Xí nghiệp Da giấy Huế (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Da giấy Việt Nam),

33. Công ty Khoáng sản 8 (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

34. Công ty Khoáng sản 911 (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam).

**VIII. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện sáp nhập vào doanh nghiệp khác:**

*Thực hiện năm 2003:*

1. Nhà máy Cơ khí Vinh (thuộc Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp), sáp nhập vào Công ty phụ tùng Máy số 1,

2. Công ty Điện tử công trình (thuộc Tổng công ty Điện tử tin học Việt Nam), sáp nhập vào Công ty Điện tử Đồng Đa,

3. Công ty Khoáng sản 1 (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam), sáp nhập vào Công ty Sắt Cao Bằng,

4. Công ty Đất hiếm (thuộc Tổng công ty

Khoáng sản Việt Nam), sáp nhập vào Công ty Phát triển khoáng sản 3,

5. Các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam sẽ được sắp xếp theo Đề án sáp nhập Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam vào Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam.

*Thực hiện năm 2004:*

6. Công ty Caric (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp) sáp nhập vào Công ty Cơ khí và xây lắp công nghiệp,

7. Công ty Quy chế (thuộc Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp) sáp nhập vào Công ty Xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí.

**IX. Doanh nghiệp nhà nước tiến hành giao, bán hoặc giải thể, phá sản (7 doanh nghiệp):**

*Thực hiện năm 2003 (3 doanh nghiệp):*

1. Công ty Tư vấn đầu tư nước ngoài về công nghiệp (thuộc Bộ Công nghiệp),

2. Công ty Hỗ trợ phát triển công nghiệp (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam),

3. Nhà máy Nước khoáng Đa Kai, đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Bia Sài Gòn (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam) thực hiện phương án bán doanh nghiệp.

*Thực hiện năm 2004 (4 doanh nghiệp):*

4. Công ty Vật tư và xây dựng (thuộc Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện),

5. Nhà máy Thủy tinh Phú Thọ (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

6. Nhà máy Thủy tinh Hải Phòng (thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam),

7. Công ty Hỗ trợ phát triển công nghiệp (thuộc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam).

Việc thực hiện sắp xếp các doanh nghiệp này theo một trong các hình thức giao, bán doanh nghiệp hay giải thể, phá sản phải theo đúng quy định hiện hành./.

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 18/2003/QĐ-TTg ngày 28/01/2003 về việc chuyển loại hình tổ chức và đổi tên Trường Đại học Công nghệ dân lập Tôn Đức Thắng.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư,*

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chuyển Trường Đại học Công nghệ dân lập Tôn Đức Thắng sang loại hình trường bán công và đổi tên thành Trường Đại học bán công Tôn Đức Thắng, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn Trường Đại học bán công Tôn Đức Thắng thực hiện việc chuyển loại hình hoạt động của trường theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố